TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1429/2022/QĐST-HNGĐ	*Củ Chi, ngày 14 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các điều 149, 396, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1220/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Ông Nguyễn Huỳnh Ngọc V, sinh năm 1980; Địa chỉ: Số 80/20 đường N, Phường 9, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Nguyễn Thụy Ngọc T, sinh năm 1982; Địa chỉ: Số 201/33/1 đường N, ấp P, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét thấy ông Nguyễn Huỳnh Ngọc V và bà Nguyễn Thụy Ngọc T có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường X, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. Cả hai bên cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, xét đây là sự tự nguyện của các bên nên chấp nhận.

[2] Xét ông Nguyễn Huỳnh Ngọc V và bà Nguyễn Thụy Ngọc T cùng thừa nhận có 02 con chung tên Nguyễn Ngân Hồng N, sinh ngày 05/10/2010 và Nguyễn Huỳnh Đăng L, sinh ngày 01/10/2012. Các bên thỏa thuận giao bà T trực tiếp nuôi dưỡng và bà T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nghi nhận sự tự nguyện của các bên.

[3] Về tài sản chung: Các bên xác định không có.

[4] Nghĩa vụ dân sự chung: Các bên xác định không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Huỳnh Ngọc V và bà Nguyễn Thụy Ngọc T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số: 92, quyển số 01/2010, ngày 19/11/2010 do Ủy ban nhân dân Phường X, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà T và ông V không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: có 02 con chung tên Nguyễn Ngân Hồng N, sinh ngày 05/10/2010 và Nguyễn Huỳnh Đăng L, sinh ngày 01/10/2012 . Bà Nguyễn Thụy Ngọc T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, ghi nhận sự tự nguyện của bà T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Khi có lý do chính đáng việc cấp dưỡng nuôi con chung có thể thay đổi. Việc thay đổi cấp dưỡng nuôi con do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Các bên xác định không có.

- Về nghĩa vụ dân sự chung: Các bên xác định không có, Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), do bà Nguyễn Thụy Ngọc T và ông Nguyễn Huỳnh Ngọc V mỗi người chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án theo biên lai thu số 0045241 ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; các bên đã nộp đủ tiền lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- UBND Phường X, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Thị Xuân Lan